|  |  |
| --- | --- |
| **Nguyễn Thị Thanh Dung**  **Gmail: nguyenthanhdung1988@gmail.com**  **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  **Năm học: 2023-2024** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Bài văn biểu cảm về người, sự việc | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***20*** | ***5*** | ***20*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | | **35%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

* **Chú thích:** Kĩ năng viết có 1 câu bao gồm cả 4 cấp độ, các cấp độ sẽ được thể hiện ở hướng dẫn chấm.

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ** | **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7**  **THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**  **Năm học: 2023-2024** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc** | Văn bản nghị luận | **\* Nhận biết:**  - Nhận biết các yếu tố: ý kiến, lí lẽ, dẫn chứng,  - Nhận biết được biện pháp tu từ/phép liên kết được sử dụng trong văn bản.  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy);  - Xác định được nghĩa của từ.  - Nhận biết phó từ, số từ, cụm chủ vị mở rộng thành phần chính của câu  **\* Thông hiểu**:  - Phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần nhịp, biện pháp tu từ  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ, số từ, phó từ  **\* Vận dụng:**  **-** Thể hiện được ý kiến, quan điểm về những vấn đề đặt ra trong ngữ liệu.  - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân. | 4 TN | 4TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn biểu cảm về người, sự việc. | **1. Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài  - Xây dựng bố cục  **2. Thông hiểu:**  - Giới thiệu được nhân vật/sự việc  - Trình bày được tình cảm, cảm xúc về đối tượng  **3. Vận dụng:**  - Trình bày được cảm xúc, tình cảm.  - Biết lựa chọn sự việc, chi tiết, sắp xếp để làm nổi bật tình cảm, cảm xúc  **Vận dụng cao:**  - Viết được bài văn biểu cảm  - Diễn đạt giàu hình ảnh, cảm xúc |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **4 TN** | **4TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

* **Chú thích:** Kĩ năng viết có 1 câu bao gồm cả 4 cấp độ, các cấp độ sẽ được thể hiện ở hướng dẫn chấm.

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ**  **ĐỀ SỐ 1** | **ĐỀ KIỂM TRACUỐI HỌC KỲ I**  **Năm học 2023-2014**  **Môn**: **NGỮ VĂN 7**  *(Thời gian làm bài: 90 phút)* |

*Họ và tên học sinh: ……………………………………….……; Lớp: ……………….*

***(Đề thi gồm 02 trang)***

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm): Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*(1)Đọc sách là sinh hoạt và nhu cầu trí tuệ thường trực của con người có cuộc sống trí tuệ. […] (2)Không đọc sách tức là không còn nhu cầu về cuộc sống trí tuệ nữa. (3)Và khi không còn nhu cầu đó nữa, thì đời sống tinh thần của con người nghèo đi, mòn mỏi đi, cuộc sống đạo đức cũng mất luôn nền tảng. (4)Đây là một câu chuyện nghiêm túc, lâu dài và cần được trao đổi, thảo luận một cách cũng rất nghiêm túc, lâu dài. (5)Tôi chỉ muốn thử nêu lên ở đây một đề nghị: Tôi đề nghị các tổ chức thanh niên của chúng ta, bên cạnh những sinh hoạt thường thấy hiện nay, nên có một cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước; và vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình.*

*(6)Gần đây có một nước đã phát động phong trào trong toàn quốc mỗi người mỗi ngày đọc lấy 20 dòng sách. (7)Chúng ta cũng có thể làm như thế, hoặc vận động mỗi người trong mỗi năm đọc lấy một cuốn sách. (8)Cứ bắt đầu bằng việc rất nhỏ, không quá khó. (9)Việc nhỏ đấy nhưng rất có thể là việc nhỏ khởi đầu một công cuộc lớn.*

(Theo Nguyên Ngọc, **Một đề nghị**, tạp chí Điện tử Tiasang.com.vn, ngày 19-7-2007)

**Câu 1. Đoạn văn trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?**

A. Miêu tả B. Tự sự C. Biểu cảm D. Nghị luận

**Câu 2. Câu chủ đề của đoạn trích trên là:**

A. Câu thứ tư B. Câu thứ hai C. Câu thứ ba D. Câu thứ nhất

**Câu 3. Số từ** *“một và 20”* **trong câu***“Gần đây có một nước đã phát động phong trào trong toàn quốc mỗi người mỗi ngày đọc lấy 20 dòng sách”* **bổ sung ý nghĩa gì?**

A. chỉ thứ tự B. chỉ số lượng C. chỉ thời gian D. chỉ mức độ

**Câu 4. Các từ** *“con người, đạo đức, trí tuệ, mòn mỏi”* **trong đoạn văn là:**

A.từ ghép B. từ đơn C. từ đa nghĩa D. từ láy

**Câu. Đâu không là phó từ trong câu** *“Cứ bắt đầu bằng việc rất nhỏ, không quá khó”***?**

A. cứ B. rất C. nhỏ D. quá

**Câu 5. Nội dung chính của đoạn trích là gì?**

A. Vai trò của việc đọc sách B. Phát động phong trào đọc sách

C. Thực trạng đọc sách trong giới trẻ D. Cách đọc sách hiệu quả

**Câu 6. Trong câu** *“Việc nhỏ đấy nhưng rất có thể là việc nhỏ khởi đầu một công cuộc lớn.”* **từ *“công cuộc”* được hiểu là:**

A. Việc lớn có tính chất cả xã hội B. Việc lớn của một người

C. Việc lớn của một tập thể D. Việc lớn của gia đình

**Câu 7. Biện pháp tu từ nổi bật nào được sử dụng trong đoạn văn?**

A. so sánh B. liệt kê C. nhân hóa D. điệp ngữ

**Câu 8. Trong đoạn trích, để phát triển phong trào đọc sách, tác giả đã đề nghị tổ chức thanh niên điều gì?**

A. Vận động đọc sách trong thanh niên từng vùng miền và cả nước, thi đua đọc sách

B. Vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình, tặng sách cho các cá nhân để khuyến khích đọc sách

C. Cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước; và vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình

D. Xây dựng các nhà sách tại trung tâm thương mại, nhà xuất bản bán sách với giá rẻ

**Câu 9**. **Trong đoạn trích trên có câu:** *“Việc nhỏ đấy nhưng rất có thể là việc nhỏ khởi đầu một công cuộc lớn”***. Theo em, việc nhỏ đấy được nói đến ở đoạn trích trên là những việc nào? Vì sao chúng ta cần phải làm việc đó ?**

**Câu 10. Từ nội dung của đoạn trích trên, em rút ra cho mình bài học nào?**

**II. VIẾT (4.0 điểm) :**

Viết bài văn (khoảng 1,5 trang giấy) phát biểu cảm nghĩ về một người để lại cho em ấn tượng sâu sắc.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Hết\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ**  **ĐỀ SỐ 1** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **Năm học 2023-2014**  **Môn**: **NGỮ VĂN 7** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | D | 0,25 |
| **2** | D | 0,25 |
| **3** | B | 0,25 |
| **4** | A | 0,25 |
| **5** | C | 0,25 |
| **6** | A | 0,25 |
| **7** | B | 0,25 |
| **8** | C | 0,25 |
| **9** | HS bày tỏ ý kiến của bản thân về vấn đề:*“Việc nhỏ đấy nhưng rất có thể là việc nhỏ khởi đầu một công cuộc lớn*”  *- Việc nhỏ:*  *+ mỗi ngày đọc lấy 20 dòng sách*  + *mỗi người trong mỗi năm đọc lấy một cuốn sách*  - Lí giải: Đọc sách giúp chúng ta  + Mở mang tri thức  + Làm phong phú đời sống tinh thần  + Giúp xây dựng nền tảng cuộc sống đạo đức  + Rèn luyện sự tập trung và phát triển tư duy  + Nuôi dưỡng ước mơ….  ( mỗi ý trả lời đúng được 0,25 đ. GV linh hoạt với câu trả lời của HS) | 0,5  0,5  1,0 |
| **10** | * Dành thời gian đọc sách mỗi ngày để nâng cao hiểu biết và thư giãn * Có phương pháp đọc đúng đắn để phát huy hiệu quả của văn hóa đọc...   ***(HS có thể đưa ra thông điệp phù hợp là cho điểm, mỗi thông điệp đúng 0,5đ)*** | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo bố cục bài văn biểu cảm gồm 3 phần MB, TB, KB.* Mở bài giới thiệu đối tượng, thân bài biểu lộ được cảm xúc suy nghĩ về đối tượng, kết bài khẳng định lại tình cảm về đối tượng. | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Biểu cảm về người* | 0.25 |
|  | - Giới thiệu đối tượng,  - Biểu lộ được cảm xúc suy nghĩ về đối tượng:  + Ngoại hình.  + Tính cách.  + Hoạt động/ kỉ niệm.............  - Khẳng định tình cảm của bản thân với đối tượng  ( HS có thể linh hoạt trong việc biểu cảm về đối tượng bằng nhiều cách) | 3.0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo:* Sáng tạo trong cách viết, giàu hình ảnh, cảm xúc chân thành | 0,25 |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ**  **ĐỀ SỐ 2** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **Năm học 2023-2014**  **Môn**: **NGỮ VĂN 7**  *(Thời gian làm bài: 90 phút)* |

*Họ và tên học sinh: ……………………………………….……; Lớp: ……………….*

***(Đề thi gồm 02 trang)***

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm): Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

“Trong một buổi diễn thuyết đầu năm học, Brian Dison – Tổng giám đốc tập đoàn Coca Cola đã nói chuyện với sinh viên về mối tương quan giữa nghề nghiệp với những trách nhiệm khác của con người. Trong bài diễn thuyết có đoạn:

“Bạn chớ đặt mục tiêu của bạn vào những gì mà người khác cho là quan trọng. Chỉ có bạn mới biết rõ điều gì tốt nhất cho chính mình.

Bạn chớ nên thờ ơ với những gì gần gũi với trái tim bạn. Bạn hãy nắm chắc lấy như thể chúng là những phần trong cuộc sống của bạn. Bởi vì nếu không có chúng, cuộc sống của bạn phần nào sẽ mất đi ý nghĩa.

Bạn chớ để cuộc sống trôi qua kẽ tay vì bạn cứ đắm mình trong quá khứ hoặc ảo tưởng về tương lai. Chỉ bằng cách sống cuộc đời mình trong từng khoảnh khắc của nó, bạn sẽ sống trọn vẹn từng ngày của đời mình.

Bạn chớ bỏ cuộc khi bạn vẫn còn điều gì đó để cho đi. Không có gì là hoàn toàn bế tắc, mà nó chỉ thật sự trở nên bế tắc khi ta thôi không cố gắng nữa.

Bạn chớ ngại nhận rằng mình chưa hoàn thiện. Đó chính là sợi chỉ mỏng manh ràng buộc mỗi người chúng ta lại với nhau.

Bạn chớ ngại mạo hiểm. Nhờ mạo hiểm với những vận hội của đời mình mà bạn biết cách sống dũng cảm…”.

(Theo “Quà tặng cuộc sống”)

**Câu 1. Chỉ ra phép liên kết trong đoạn trích trên?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. phép nối | C. phép thế |
| B. phép lặp | D. phép liên tưởng |

**Câu 2. Đoạn trích trên sử dụng chủ yếu phương thức biểu đạt nào?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. Tự sự | 1. Nghị luận | 1. Thuyết minh | 1. Biểu cảm |

**Câu 3. Chỉ ra một phó từ trong câu:*“Bạn chớ nên thờ ơ với những gì gần gũi với trái tim bạn.”***

|  |
| --- |
| 1. bạn B. chớ C. thờ ơ D. với   **Câu 4. Trong câu “***Bạn chớ ngại nhận rằng mình chưa hoàn thiện.***”, đâu là cụm chủ vị dùng để mở rộng câu?** |
| A. bạn chớ ngại  B. bạn chớ ngại nhận rằng  C. nhận rằng mình chưa hoàn thiện  D. mình chưa hoàn thiện |

**Câu 5. Trong câu***“*Trong một buổi diễn thuyết đầu năm học, Brian Dison – Tổng giám đốc tập đoàn Coca Cola đã nói chuyện với sinh viên về mối tương quan giữa nghề nghiệp với những trách nhiệm khác của con người.*”* **có mấy số từ?**

|  |
| --- |
| A. một B. hai C. ba D. bốn |

**Câu 6. Đoạn trích trên**  **sử dụng chủ yếu biện pháp tu từ gì?**

A. nhân hóa B. so sánh C. điệp ngữ D. liệt kê

**Câu 7. Phó từ “những” trong câu: “**Nhờ mạo hiểm với **những** vận hội của đời mình mà bạn biết cách sống dũng cảm.” dùng để làm gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. chỉ mức độ | C. chỉ sự cầu khiến |
| B. chỉ sự tiếp diễn tương tự | D. chỉ số lượng |

**Câu 8. Theo tác giả, tác hại của lối sống** “thờ ơ với những gì gần gũi với trái tim bạn” **là gì?**

1. Cuộc sống của bạn phần nào sẽ mất đi ý nghĩa
2. Cuộc sống của bạn sẽ trở nên bế tắc
3. Cuộc sống của bạn sẽ không trọn vẹn
4. Cuộc sống sẽ không thoải mái

**Câu 9. Em có đồng ý với câu nói của Brian Dison**: “Bạn chớ ngại mạo hiểm. Nhờ mạo hiểm với những vận hội của đời mình mà bạn biết cách sống dũng cảm”**không? Vì sao?**

**Câu 10. Từ câu chuyện trên, em rút ra cho mình bài học nào?**

**II. VIẾT (4.0 điểm) :**

Viết bài văn (khoảng 1,5 trang giấy) phát biểu cảm nghĩ về một người để lại cho em ấn tượng sâu sắc

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Hết\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ**  **ĐỀ SỐ 2** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **Năm học 2023-2014**  **Môn**: **NGỮ VĂN 7** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | B | 0,25 |
| **2** | B | 0,25 |
| **3** | B | 0,25 |
| **4** | D | 0,25 |
| **5** | A | 0,25 |
| **6** | C | 0,25 |
| **7** | D | 0,25 |
| **8** | A | 0,25 |
| **9** | - Bày tỏ thái độ: đồng tình hay không đồng tình/ không đồng tình hoàn toàn  + Nếu lập luận theo hướng khẳng định, cần nhấn mạnh: *Mạo hiểm giúp con người có thêm bản lĩnh* trước cuộc sống, chiến thắng ngay chính bản thân mình; nhờ mạo hiểm con người *có thể bộc lộ chính năng lực, bản ngã cá nhân* của mình để làm được những điều lớn lao, giúp con người *có chính kiến, quyết đoán và không ỷ lại*…  + Nếu lập luận theo hướng phủ định ý kiến, cần nhấn mạnh: *Cuộc sống*muôn hình vạn trạng, *luôn chấp chứa cả những rủi ro, thấtbại; sự mạo hiểm đôi khi không mang lại cho con người thành công, thắng lợi* như mong muốn. Điều đó sẽ *ảnh hưởng đến sự phát triển của bản thân và xã hội...*  - Nếu lập luận theo hướng không đồng ý hoàn toàn ý kiến thì cần kết hợp cả hai nội dung trên.  (GV tùy vào bài làm của hs để cho điểm, đưa ý kiến giải thích phù hợp : 0.5 điểm/ ý) | 0,5  1,5 |
| **10** | * Hãy rèn luyện thêm nhiều hơn nữa những kĩ năng sống thiết yếu để hoàn thiện mình và sống trọn vẹn cuộc sống * **Không có gì là bế tắc, chỉ cần chúng ta không ngừng cố gắng** * ***…***   ***(HS có thể đưa ra thông điệp phù hợp là cho điểm, mỗi thông điệp đúng 0,5đ)*** | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo bố cục bài văn biểu cảm gồm 3 phần MB, TB, KB.* Mở bài giới thiệu đối tượng, thân bài biểu lộ được cảm xúc suy nghĩ về đối tượng, kết bài khẳng định lại tình cảm về đối tượng. | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Biểu cảm về người* | 0.25 |
|  | - Giới thiệu đối tượng,  - Biểu lộ được cảm xúc suy nghĩ về đối tượng:  + Ngoại hình.  + Tính cách.  + Hoạt động/ kỉ niệm.............  - Khẳng định tình cảm của bản thân với đối tượng  ( HS có thể linh hoạt trong việc biểu cảm về đối tượng bằng nhiều cách) | 3.0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo:* Sáng tạo trong cách viết, giàu hình ảnh, cảm xúc chân thành | 0,25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***BGH duyệt***  ***Hoàng Văn Khuê*** | ***Nhóm trưởng duyệt***  ***Nguyễn Thị Mỹ Hằng*** | ***Người ra đề***  ***Nguyễn Thị Phương Hoa*** |